

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Bác Ái, ngày 10 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Kator Thị D, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Pupur Q, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Thôn R, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kator Thị D và anh Pupur Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Kator Thị D và anh Pupur Q cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị D và anh Q có 02 (hai) người con chung là các cháu Kator Thị Uyên Nh, sinh ngày 13/02/2013 và Kator Hoàng D, sinh ngày 12/11/2017.

Hai người thống nhất: Giao các cháu Kator Thị Uyên Nh và Kator Hoàng D cho chị Kator Thị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Kator Thị D và anh Pupur Q cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Kator Thị D tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001914 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Ái. Hoàn trả lại cho chị D số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Thiện